

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI THỰC VẬT QUANH BÉ – TÊT VÀ MÙA XUÂN

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 21/02/2025)

Stt	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục	Ghi chú
			Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
a) Phát triển vận động						
1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy sáng, thổi nơ - Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.(kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Cúi về phía trước. - Ngồi xổm, đứng lên;	- Bắt chéo 2 tay trước ngực - Bước lên phía trước, sang ngang. - Co duỗi chân. - Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Ngửa người ra sau. - Nhún chân.	* Hoạt động học - Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy sáng, thổi nơ. - Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.(kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay); Bắt chéo 2 tay trước ngực; Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng: Cúi về phía trước; Ngửa người ra sau. - Chân: Ngồi xổm, đứng lên; Bước lên phía trước, sang ngang; Co duỗi chân; Nhún chân. - Trò chơi: Con voi, con mèo mà trèo cây cau, Bắt chước tạo dáng	
2	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh				
5	3	Trẻ biết kiểm soát được vận động:		- Đi thay đổi hướng theo đường đích đặc	* Hoạt động học - Đi thay đổi hướng theo đường đích đặc + Đi đích đặc (đổi hướng) theo vật chuẩn	
6	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động:		- Đi đích đặc (đổi hướng) theo vật chuẩn	- TCVD: Kéo co	
7	3	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động:			* Hoạt động học - Ném trúng đích nằm ngang + Ném trúng đích đứng bằng 1 tay	
8	4	Trẻ phối hợp tay-mắt trong vận động:		- Ném trúng đích bằng 1 tay (Đích đứng)	- TCVD: Trời mưa	
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực	- Bật (Về phía trước	- Bước lên, xuống bục cao 30cm	- Bật tại chỗ + Bật tách, khép chân qua 5 ô	

		hiện bài tập tổng hợp:	- Ném trúng đích bằng 1 tay (Đích ngang).	- Bật tại chỗ	- TCVD: Chuyển bóng	
10	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:		- Trèo lên, xuống 5 gióng thang - Bật tách chân, khớp chân qua 5 ô	- Bước lên, xuống bậc cao 30cm + Trèo lên xuống 5 gióng thang - TCVD: Thi tưới cây - TCM: Tiếp sức	
11	3	Trẻ thực hiện được các vận động: - Gập, đan ngón tay vào nhau		- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay	* Hoạt động chơi - Góc kỹ năng: Rèn kỹ năng Đan (tre, giấy, lá, xốp...) - Rèn kỹ năng Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vè, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi. - Góc xây dựng: Xây vườn rau, vườn hoa mùa xuân, vườn cây ăn quả... lắp ghép đường đi...	
12	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay. - Gập, mở, các ngón tay.		- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vè, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi.		
13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. - Xếp chồng 8-10 khối không đổ.		- Xếp chồng các hình khối khác nhau - Vẽ nguệch ngoạc		
14	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: - Vẽ hình người, nhà, cây. - Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối.		- Lắp ghép hình - Vẽ hình		
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe						
17	3	Trẻ có khả năng biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...		- Nhận biết một số món ăn quen thuộc (ở trường và gia đình: Xôi nếp, cá nướng, nộm măng, cơm lam)	* Hoạt động ăn - Rèn trẻ kỹ năng nhận biết một số thực phẩm quen thuộc (ở trường: Cơm, thịt đậu rim cà chua, thịt xào củ quả, Cá rim cà chua... và ở gia đình: Xôi nếp, cá	
18	4	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng		- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của		

		chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...		một số thực phẩm, món ăn: Luộc, xào, kho, rán, nướng, hấp, nộm, đồ, nấu	nướng, nộm măng, cơm lam) - Rèn trẻ kỹ năng nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn: Luộc, xào, kho, rán, nướng, hấp, nộm, đồ, nấu - Rèn trẻ kỹ năng nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn: Luộc, xào, kho, rán, nướng, hấp, nộm, đồ, nấu
27	3	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:	- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm	- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	- Rèn trẻ kỹ năng nhận biết một số biểu hiện khi ốm: Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...
28	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:		- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	- Rèn kỹ năng nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.(leo trèo, cắn, cẩu, nô đùa khi ăn, chơi các vật sắc nhọn, nghịch lửa, nhét các hạt, hạt vào tai, mũi, ăn những hoa, lá, quả lạ trên rừng, quanh nhà
33	3	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.(leo trèo, cắn, cẩu, nô đùa khi ăn, chơi các vật sắc nhọn, nghịch lửa, nhét các hạt, hạt vào tai, mũi, ăn những hoa, lá, quả lạ trên rừng, quanh nhà		- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.(leo trèo, cắn, cẩu, nô đùa khi ăn, chơi các vật sắc nhọn, nghịch lửa, nhét các hạt, hạt vào tai, mũi, ăn những hoa, lá, quả lạ trên rừng, quanh nhà
34	4	Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở:	leo trèo, cắn, cẩu, nô đùa khi ăn, chơi các vật sắc nhọn, nghịch lửa, nhét các hạt, hạt vào tai, mũi, ăn những hoa, lá, quả lạ trên rừng, quanh nhà		leo trèo, cắn, cẩu, nô đùa khi ăn, chơi các vật sắc nhọn, nghịch lửa, nhét các hạt, hạt vào tai, mũi, ăn những hoa, lá, quả lạ trên rừng, quanh nhà
35		Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:	- Nhận biết về nguồn lửa và một số sự cố có thể gây ra cháy nổ(Chập điện, cháy nhà....)	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ - Cách ứng xử đơn giản khi có thiên tai.	- Kỹ năng nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - Kỹ năng ứng xử đơn giản khi gặp thiên tai. - Kỹ năng nhận biết về nguồn lửa và một số sự cố có thể gây ra cháy nổ(Chập điện, cháy nhà....)
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a) Khám phá khoa học					
37	3	Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn,	- Cách chăm sóc và bảo vệ cây.		* Hoạt động học - Tìm hiểu về cây xanh và môi trường sống.

		ngửi, nghe, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của các loài hoa, rau, củ, quả...	- Đặc điểm nổi bật/ bên ngoài và ích lợi của cây, củ, quả... quen thuộc/ gần gũi		- Tìm hiểu về một số loài hoa - Quả bưởi * Hoạt động chơi - Góc phân vai: Cửa hàng bán rau, củ, quả; Cửa hàng bán hoa... - Chơi ngoài trời: Trải nghiệm làm hoa đào, hoa mai; gieo hạt... - Xem video, tranh ảnh, trò chuyện về không khí và sự cần thiết của nó với cây xanh.	
39		Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về thế giới thực vật.				
40		Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo về thế giới thực vật..				
42		Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, ngửi, nghe, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của các loài hoa, rau, củ, quả...		- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 loài hoa, rau, củ, quả... - Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống của thực vật.		
44	4	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác về thế giới thực vật.				
		Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các loài hoa, rau, củ, quả... khi được quan sát.				
46	3	Trẻ biết phân loại các loài hoa, quả, rau, củ theo một dấu hiệu nổi bật.				
47	4	Trẻ biết phân loại các loại hoa, loài quả, rau, củ... theo	- Phân loại cây, rau, củ, quả, hoa...theo 1, 2 dấu hiệu.			

		một hoặc hai dấu hiệu.				
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán						
65	3	Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại		- Xếp xen kẽ.	* Hoạt động học - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị. - So sánh dài-ngắn. * Hoạt động học - So sánh cao - thấp - Xếp xen kẽ. So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. * Hoạt động chơi - Góc toán: Xếp xen kẽ, sắp xếp theo quy tắc; So sánh dài – ngắn, cao – thấp...	
66	4	Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.		- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.		
67	3	Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau.		- So sánh 2 đối tượng về kích thước: dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau		
68	4	Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.		- Đo độ dài một vật bằng 1 đơn vị đo - Đo dung tích bằng một đơn vị đo.		
c) Khám phá xã hội						
87	3	Trẻ kể tên một số lễ hội: Tết nguyên đán qua trò chuyện, tranh ảnh.			* Hoạt động học - Tết trên bản em	
89	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: Tết nguyên đán		- Đặc điểm nổi bật của sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước: Tết nguyên đán		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ						
93	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi; quần áo, đồ chơi, hoa, quả...		- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng, gần gũi, quen thuộc.	* Hoạt động học - Truyện: Sự tích hoa hồng. - Thơ “Sắp đến tết rồi”. * Hoạt động chơi - Ca dao: Lúa ngô là cô đậu nành; Đồng dao về củ... - Giải các câu đố về các rau, củ, quả, hoa...	
94	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Rau, quả, con vật, đồ gỗ...		- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm.		

95	3	Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.		- Trò chơi dân gian: Trồng nụ trồng hoa;	
96	4	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Trả lời và đặt các câu hỏi: "Để làm gì?". - Nghe hiểu nội dung các câu phức.	- Trò chơi: Cỏ thấp cây cao; lá và gió, gieo hạt... - Trò chơi mới: Chạy tiếp sức; Thi tưới cây; cửa hàng bán hoa; Thi hái quả - Đóng kịch: Sự tích hoa hồng	
97	3	Trẻ nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng của tiếng việt/ các tiếng có chứa các âm khó.		- Góc học tập: Xem các truyện tranh về tết và mùa xuân, thế giới thực vật; làm anbum hoa, quả, rua, củ ... - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau ; xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh -	
		Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...				
98	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.			Ebook: Truy tìm kho báu; Đội mũ bảo hiểm; Cùng chơi trốn tìm - Xem phim hoạt hình Tôi Yêu Việt Nam. Điềm đón xe buýt-Nhận biết điềm đón xe buýt; Chuyến xe kỳ thú-Quy tắc ứng xử trên xe buýt; Băng qua lãnh địa rồng lửa-Đường sắt cát khu dân cư; Cậu bé tàng hình-Chắc chắn rằng tài xế thấy được mình; Ai là người may mắn-Số người được ngồi trên xe máy	
		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...				
99	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn mở rộng.		
100	4	Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	- Kể lại sự việc/ Kể lại sự việc có nhiều tình tiết	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu ghép.		
	3	Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã ra của bản thân như: Đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim...				
101	4	Trẻ kể lại sự việc theo trình tự.				
102	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.			
	4					
103	3	Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được	- Kể lại một vài tình tiết/Kể			

		nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	lại truyện đã được nghe. - Nghe, kể lại những câu chuyện về thế giới thực vật, tết và mùa xuân.			
104	4	Trẻ kể lại truyện có mở đầu và kết thúc.				
	3	Trẻ có khả năng bắt trước giọng nói của nhân vật trong truyện.		- Đóng vai theo lời dẫn truyện của giáo viên		
105	4	Trẻ biết bắt trước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.		- Đóng kịch		
109	3	Trẻ đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.	- Xem và đọc các loại sách khác nhau. - Xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình Tôi Yêu Việt Nam. - Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ;	- Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem sách và đọc truyện.		
110	4	Trẻ biết chọn sách để xem.		- Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách.		
		Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("Đọc vẹt")		- "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. - Bảo vệ sách.		
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội						
125	3	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.		Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động.	* Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: Quan sát hoa lan ý, hoa ngọc thảo, hoa quân tử, hoa sam; quả bưởi, quả chuối, quả cam...;	
126	4	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.		Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ,	Trải nghiệm gieo hạt, chăm sóc, lau lá, nhổ cỏ, trồng	

				giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.	cây... Trải nghiệm cho gà ăn, chăm sóc động vật nuôi...	
132	3	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Nhận biết/phân biệt hành vi "đúng" - "Sai"; "Tốt" - "Xấu". - Một số quy định ở lớp và gia đình về các nguồn lửa và một số sự cố có thể gây ra cháy nổ	Yêu mến, bố mẹ, anh chị, em ruột.	- Góc thiên nhiên: Trồng, chăm sóc...cây	
133	4	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi biết cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.		- Trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường (đi đường nông thôn, đường quốc lộ.) - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.		
139	3	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối.			
140	4	Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc. Trẻ không bẻ cành, ngắt hoa.				
141	3 4	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Bỏ rác đúng nơi quy định; Phân loại rác		* Hoạt động chơi - Kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định; Phân loại rác	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ						
143	3	Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm.	- Bộc lộ cảm xúc/bộc lộ cảm xúc phù hợp(vui, buồn, thích thú...) khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc/gân gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp/nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong		* Hoạt động chơi - HĐNT: Du xuân, Dạo chơi sân trường; quan sát các loại hoa - Hoạt động góc: Góc thiên nhiên: Gieo hạt, trồng cây, chăm sóc cây....Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát trong chủ đề.	
144	4	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh				

		gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.				
145		Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.					
147	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	- Nghe các bài hát, bản nhạc/nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)		<p>* Hoạt động học</p> <p>- Dạy hát “Màu hoa con”; VTTN- TTC: Lá xanh VĐMN: Bé chúc tết</p> <p>- Nghe hát: Ngày tết quê em, hoa trong vườn, Lý cây xanh, Hoa bé ngoan</p> <p>- Trò chơi AN: Ai nhanh nhất, Ai đoán giỏi, Nghe tiết tấu tìm đồ vật.</p> <p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Góc âm nhạc: Nghe, hát các bài hát trong chủ đề; sử dụng các dụng cụ: Trống; xác xô, phách tre... Vận động minh họa; vỗ tay theo phách, nhịp... các bài hát trong chủ đề...</p> <p>- Dạy trẻ bài hát dân ca “Lý cây xanh”</p>		
148	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.					
149	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát/ thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.				
150	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...					
151	3	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản/nhịp nhàng theo nhịp điệu/giai điệu của các bài hát, bản nhạc.				
152	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay	- Sử dụng các dụng cụ gõ	Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu			

		theo nhịp, tiết tấu, mùa).	đệm theo phách, nhịp			
153	3	Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng/phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình/vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.			<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây xanh (EDP) - Nặn củ, quả (ĐT) <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc tạo hình: Nặn Rau, củ, quả,...; cắt, dán rau, củ, quả, hoa... - Chơi ngoài trời; Vẽ, nặn rau, củ, quả, hoa... gần gũi; Xếp hạt, que kem, cành cây, sỏi....
154	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.				
155	3	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn	- Sử dụng một số/sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản/có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.			
156	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.				
157	3	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.				
158	4	Trẻ có thể xé, cắt theo đường thẳng, đường cong,, và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.				
159	3	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.				
160	4	Trẻ biết làm lồi, dẹt, bẹt, bẻ, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết				
161	3	Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.				
162	4	Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu				

		dáng, màu sắc khác nhau.				
165	3	Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.		- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Hoạt động chơi - Góc âm nhạc: Nghe, hát các bài hát trong chủ đề; sử dụng các dụng cụ: Trống; xác xô, phách tre... Vận động minh họa; vỗ tay theo phách, nhịp... các bài hát trong chủ đề...	
166		Trẻ biết lựa chọn và thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.			
167	4	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.			

Ngày 16 tháng 01 năm 20205

Tổ trưởng chuyên môn ký duyệt

Người lập

Chu Thị Thu Phương

Cà Thị Mai